

Số: /TB-STNMT

Yên Bái, ngày tháng 6 năm 2023

## THÔNG BÁO

**Kết quả kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, công trình đã xây dựng và điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Dự án Xây dựng khu đô thị mới - Quỹ đất dọc đường Hồng Hà tại tổ dân phố số 7 và tổ dân phố số 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty cổ phần đầu tư Homever (lần 2)**

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, công trình xây dựng thuộc Dự án Xây dựng khu đô thị mới - Quỹ đất dọc đường Hồng Hà tại tổ dân phố số 7 và tổ dân phố số 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty cổ phần đầu tư Homever (lần 2)

Trên cơ sở hồ sơ cung cấp và kết quả kiểm tra thực địa, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo kết quả kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, công trình đã xây dựng và điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Dự án Xây dựng khu đô thị mới - Quỹ đất dọc đường Hồng Hà tại tổ dân phố số 7 và tổ dân phố số 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty cổ phần đầu tư Homever. Cụ thể như sau:

### 1. Các thông tin về dự án

1.1. Tên dự án: Dự án Xây dựng khu đô thị mới - Quỹ đất dọc đường Hồng Hà.

1.2. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư Homever.

1.3. Địa điểm xây dựng: Tại tổ dân phố số 7 và tổ dân phố số 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

1.4. Diện tích đất thực hiện dự án

- Theo Quyết định số 2561/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất đồng thời công nhận nhà đầu tư thực hiện Dự án Xây dựng khu đô thị mới - Quỹ đất dọc đường Hồng Hà tại tổ dân phố số 7 và tổ dân phố số 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái thì Công ty cổ phần đầu tư Homever là đơn vị trúng đấu giá quyền sử dụng đất đồng thời là nhà đầu tư thực hiện dự án.

Tổng diện tích trúng đấu giá là 46.626,7 m<sup>2</sup> với tổng số 34 thửa, trong đó:  
 + Đất ở tại đô thị 40.357,7m<sup>2</sup> (tổng 31 thửa);  
 + Đất thương mại dịch vụ 6.269,0m<sup>2</sup> (tổng số 03 thửa).

- Công ty cổ phần đầu tư Homever đã thực hiện việc tách đất theo quy hoạch chi tiết được duyệt 1/500 tại Quyết định số 1145/QĐ – UBND ngày 13/5/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Văn Yên phê duyệt. Tổng số thửa đất đã tách là 332 thửa và Sở Tài nguyên và Môi trường đã ký cấp 332 Giấy chứng nhận cho Công ty cổ phần đầu tư Homever.

#### 1.5. Diện tích được cấp Giấy phép xây dựng

- Giấy phép xây dựng số 08/2022/GPXD ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Văn Yên đã cấp cho Công ty cổ phần đầu tư Homever được phép xây dựng các hạng mục công trình như San nền, đường giao thông; cấp thoát nước; cấp điện; hệ thống điện chiếu sáng công cộng và thông tin liên lạc thuộc Dự án Xây dựng khu đô thị mới - Quỹ đất dọc đường Hồng Hà tại tổ dân phố số 7 và tổ dân phố số 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Giấy phép xây dựng số 25/2022/GPXD ngày 08/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Văn Yên đã cấp cho Công ty cổ phần đầu tư Homever được phép xây dựng công trình Hạng mục kè Sông Hồng thuộc Dự án Xây dựng khu đô thị mới - Quỹ đất dọc đường Hồng Hà tại tổ dân phố số 7 và tổ dân phố số 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

## **2. Kết quả kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, công trình xây dựng của dự án**

### ***2.1. Việc đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật***

- Hiện trạng đã đầu tư xây dựng xong các hạ tầng kỹ thuật thiết yếu như San nền, đường giao thông; cấp thoát nước; cấp điện; hệ thống điện chiếu sáng công cộng, cây xanh và Hạng mục kè Sông Hồng đảm bảo đáp ứng đủ các nhu cầu thiết yếu về hạ tầng kỹ thuật và kết nối với hệ thống hạ tầng của khu vực cho người dân sau khi nhận chuyển nhượng đất trong khu vực của dự án.

- Sở Xây dựng đã có Thông báo số 646/TB – SXD ngày 29/3/2023 về kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng gồm các hạng mục đường giao thông được nghiệm thu dài 1.045,36m (đợt 2), hệ thống thoát nước mưa, hệ thống chiếu sáng, cây xanh.

- Công ty cổ phần đầu tư Homever (Chủ đầu tư) đã phối hợp với đơn vị tư vấn giám sát, đơn vị tổng thầu, đơn vị cung cấp điện, nước và đơn vị thi công trạm xử lý nước thải đã thực hiện thực hiện việc nghiệm thu hạ tầng kỹ thuật và

kè Sông Hồng đoạn I theo Biên bản nghiệm thu số HOME/VH/AN/BBNT /HTHMCTSD – 002 NGÀY 20/2/2023.

- Công ty TNHH Đại Lợi đã có Văn bản số 32/CV - CTĐL ngày 02/12/2021 về việc thỏa thuận đấu nối nguồn cấp nước cho hệ thống nước công trình xây dựng khu đô thị mới – Quỹ đất dọc đường Hồng Hà, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Điện lực Văn Yên và Công ty cổ phần đầu tư Homever đã có Thỏa thuận đấu nối và các yêu cầu kỹ thuật cơ bản theo văn bản thỏa thuận đấu nối số 09/2021 – TTĐN ; Biên bản treo tháo, nghiệm thu và bàn giao hệ thống đo đếm điện năng (sử dụng công tơ điện) giữa Điện lực Văn Yên với Công ty cổ phần đầu tư Homever ngày 06/10/2022.

- Phòng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh Yên Bái đã có Văn bản số 242/NT – PCCC ngày 11/11/2022 đã chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy của công trình Xây dựng khu đô thị mới - Quỹ đất dọc đường Hồng Hà tại tổ dân phố số 7 và tổ dân phố số 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

## **2.2. Về hiện trạng sử dụng đất**

Công ty cổ phần đầu tư Homever đề nghị ra Thông báo điều kiện chuyển nhượng đối 126 thửa đất. Qua kiểm tra hiện trạng 121/126 thửa đất đề nghị ra Thông báo đã đóng cọc mốc ranh giới ngoài thực địa và đã được cấp Giấy chứng nhận theo quy định. Còn 5/126 thửa hiện chưa thực hiện việc tách thửa và hiện Giấy chứng nhận đang thế chấp do đó chưa đủ cơ sở để ra thông báo điều kiện chuyển nhượng.

## **3. Về nghĩa vụ tài chính**

- Công ty Cổ phần Đầu tư Homever đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo Thông báo số 239/TB-CTYBA ngày 20/01/2022 của Cục thuế tỉnh Yên Bái về việc xác nhận số tiền thuế, tiền phạt đã nộp NSNN cho NNT.

- Đối với chi phí kè sông (tạm tính) với chi phí là 78.184.616.159 đồng. Theo Thông báo số 357/SNN - QLXDCT ngày 14/3/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình kè Sông Hồng thuộc Dự án xây dựng khu nhà ở đô thị - quỹ đất dọc đường Hồng Hà, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tổng kinh phí dự toán được duyệt là 93.215.546.000 đồng. Như vậy giá trị dự toán hạng mục công trình kè đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định đang lớn hơn giá trị tạm tính được xác định trong phương án giá đất cụ thể được phê duyệt tại Quyết định số 2292/QĐ – UBND ngày 20/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái. Đối với nội dung này, ngày 04/01/2023, Sở

Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 04/STNMT-QLDD báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc xác định nghĩa vụ tài chính sau khi Nhà đầu tư trúng đấu giá dự án Xây dựng khu đô thị mới – Quỹ đất dọc đường Hồng Hà theo quy định.

#### **4. Về điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất**

##### **a) Về căn cứ pháp lý**

- Tại Điều 194 Luật Đất đai quy định:

*“Điều 194. Điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong thực hiện dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở; dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng để chuyển nhượng hoặc cho thuê*

*1. Việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở được thực hiện theo quy định sau đây:*

*a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quy định của Chính phủ về điều kiện loại đô thị để cho phép chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở được chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô sau khi đã hoàn thành đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và nghĩa vụ tài chính về đất đai;*

*b) Đối với các dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở thì được chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với việc chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án khi đã có Giấy chứng nhận. Người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất phải thực hiện dự án đầu tư đúng theo tiến độ đã được phê duyệt...”*

- Tại khoản 17 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ – CP ngày 18/12/2020 quy định:

*“17. Sửa đổi, bổ sung Điều 41 như sau:*

*“Điều 41. Điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê*

*1. Điều kiện dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê được chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền, bao gồm:*

*a) Chủ đầu tư dự án phải hoàn thành việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng gồm các công trình dịch vụ, công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 đã được phê duyệt; đảm bảo kết nối với hệ thống hạ tầng chung của khu vực trước khi thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho người dân tự xây dựng nhà ở; đảm bảo cung cấp các dịch vụ thiết yếu gồm cấp điện, cấp nước, thoát nước, thu gom rác thải;*

b) Chủ đầu tư phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai của dự án gồm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; thuế, phí, lệ phí liên quan đến đất đai (nếu có);

c) Dự án thuộc khu vực, loại đô thị được chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền quy định tại khoản 2 Điều này;

d) Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị, xây dựng, phát triển đô thị, kinh doanh bất động sản và nhà ở....”

- Tại khoản 22 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ – CP ngày 18/12/2020 quy định:

22. Sửa đổi, bổ sung Điều 72 như sau:

“Điều 72. Trình tự, thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở

1. Sau khi hoàn thành công trình, chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở có trách nhiệm gửi Sở Tài nguyên và Môi trường các giấy tờ sau đây:

a) Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền; chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án, trường hợp có thay đổi nghĩa vụ tài chính thì phải nộp chứng từ chứng minh việc hoàn thiện nghĩa vụ tài chính đối với sự thay đổi đó (trừ trường hợp được miễn hoặc chậm nộp theo quy định của pháp luật);

b) Sơ đồ nhà, đất đã xây dựng là bản vẽ mặt bằng hoàn công hoặc bản vẽ thiết kế mặt bằng có kích thước các cạnh của từng căn hộ đã bán phù hợp với hiện trạng xây dựng và hợp đồng đã ký; Giấy phép xây dựng (nếu có); Thông báo của cơ quan chuyên môn về xây dựng cho phép chủ đầu tư nghiệm thu công trình hoặc chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật về xây dựng; danh sách các căn hộ, công trình xây dựng (có các thông tin số hiệu căn hộ, diện tích đất, diện tích xây dựng và diện tích sử dụng chung, riêng của từng căn hộ; trường hợp nhà chung cư thì sơ đồ phải thể hiện phạm vi (kích thước, diện tích) phần đất sử dụng chung của các chủ căn hộ, mặt bằng xây dựng nhà chung cư, mặt bằng của từng tầng, từng căn hộ.

c) Báo cáo kết quả thực hiện dự án

2. Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nhà ở và công trình đã xây dựng và điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, án nhà ở, công trình xây dựng của chủ đầu tư dự án.

*Sau khi hoàn thành việc kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi thông báo cho chủ đầu tư dự án về kết quả kiểm tra; gửi thông báo kèm theo sơ đồ nhà, đất đã kiểm tra cho Văn phòng đăng ký đất đai để làm thủ tục đăng ký nhà, đất cho bên mua đối với các trường hợp đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; đăng công khai kết quả kiểm tra trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, của Sở Tài nguyên và Môi trường nơi có đất ...”*

- Về tiến độ thực hiện dự án:

Theo Quyết định chấp thuận Chủ trương đầu tư số 1632/QĐ – UBND ngày 02/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì tiến độ thực hiện dự án nêu:

+ Quý IV/2021 – Quý I/2023: Thi công hạ tầng kỹ thuật; xây dựng, kinh doanh nhà ở, TMDV trên đất.

+ Quý II/2023: Hoàn thành các hạng mục đầu tư xây dựng, đưa sản phẩm ra thị trường.

Như vậy tiến độ thực hiện dự án đầu tư đã cơ bản đảm bảo theo tiến độ của chủ trương đầu tư đã được phê duyệt.

- Việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng:

+ *Đối với công trình hạ tầng kỹ thuật:*

Hiện trạng tại thực địa Chủ đầu tư đã đầu tư xây dựng xong các hạ tầng kỹ thuật thiết yếu như đường giao thông, hệ thống điện, cấp nước, thoát nước, cây xanh đảm bảo kết nối với hệ thống hạ tầng của khu vực, đảm bảo đáp ứng đủ các nhu cầu thiết yếu về hạ tầng kỹ thuật cho người dân sau khi nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong khu vực của dự án.

+ *Đối với công trình dịch vụ và công trình hạ tầng xã hội:*

Ngày 18/5/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan có liên quan tổ chức buổi làm việc tại khu đất thực hiện dự án Xây dựng khu đô thị mới - Quỹ đất dọc đường Hồng Hà tại Tổ dân phố số 7 và Tổ dân phố số 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty cổ phần đầu tư Homever. Sau khi kiểm tra đã thống nhất các nội dung sau:

#### **“4. Kết luận**

- *Dự án đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật của dự án gồm Đường giao thông, điện chiếu sáng, thoát nước mưa, cấp nước sinh hoạt và hệ thống cây xanh đảm bảo kết nối với hệ thống hạ tầng của khu vực, đáp ứng đủ các nhu cầu thiết yếu về hạ tầng kỹ thuật cho người dân sau khi nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong khu vực của dự án.*

- Đối với các công trình hạ tầng xã hội trong phạm vi bán kính dưới 500m đã đảm bảo có đủ các công trình như: Trung tâm y tế, chợ, trường học, nhà trẻ và các cửa hàng dịch vụ thiết yếu khác có thể đáp ứng được nhu cầu của người dân khi nhận chuyển nhượng đất và sinh sống tại dự án.

- Đề nghị Chủ đầu tư có văn bản cam kết về tiến độ triển khai, thời gian hoàn thành công trình thương mại dịch vụ trong phạm vi dự án. Đồng thời, trong Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đề nghị nêu rõ thời gian Chủ đầu tư phải hoàn thành việc xây dựng công trình hạ tầng xã hội của dự án như đã cam kết cho người nhận chuyển nhượng đất biết để tránh tình trạng người mua đất trong khu vực dự án kiện cáo là không đủ điều kiện về hạ tầng xã hội mà đã thông báo chuyển nhượng làm ảnh hưởng trong quá trình sinh hoạt đời sống của người nhận chuyển nhượng đất trong khu vực thực hiện dự án.”

Công ty cổ phần đầu tư Homever đã có Văn bản số 11/HEV – ĐT ngày 24/5/2023 cam kết tiến độ thực hiện hạng mục thương mại dịch vụ thuộc dự án xây dựng Khu đô thị mới - Quỹ đất dọc đường Hồng Hà tại thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Tại văn bản này Công ty cổ phần đầu tư Homever đã cam kết tiến độ triển khai, hoàn thành các công trình thương mại dịch vụ như sau:

- Công trình thương mại dịch vụ (TMDV 03) hoàn thành xây dựng trong Quý IV năm 2024.

- Công trình thương mại dịch vụ (TMDV 01) hoàn thành xây dựng trong Quý I năm 2025.

- Công trình thương mại dịch vụ (TMDV 02) hoàn thành xây dựng trong Quý IV năm 2026.

Để tháo gỡ khó khăn cho Công ty trong thời gian hoạt động giao dịch còn hạn chế, đồng thời để đảm bảo niềm tin cho khách hàng đến tìm hiểu, giao dịch đất trong khu vực thực hiện dự án và bên cạnh đó Công ty cổ phần đầu tư Homeve chỉ đề nghị ra thông báo chuyển nhượng đối các lô đất nên do đó Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất ra thông báo điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 121 thửa đất.

### ***b) Điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất***

Căn cứ các quy định của pháp luật nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất về điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 121 thửa đất ở tại đô thị với diện tích là 12.141,1 m<sup>2</sup> thuộc Dự án Xây dựng khu đô thị mới -

Quỹ đất dọc đường Hồng Hà tại tổ dân phố số 7 và tổ dân phố số 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Cụ thể danh sách 121 thửa đất:

STT	Thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mã lô (theo QHCT)	Loại đất
1	353	29	84,1	LK08-10	Đất ở tại đô thị (ODT)
2	352	29	84,0	LK08-11	Đất ở tại đô thị (ODT)
3	351	29	84,0	LK08-12	Đất ở tại đô thị (ODT)
4	350	29	84,0	LK08-13	Đất ở tại đô thị (ODT)
5	349	29	84,0	LK08-14	Đất ở tại đô thị (ODT)
6	348	29	84,0	LK08-15	Đất ở tại đô thị (ODT)
7	347	29	84,0	LK08-16	Đất ở tại đô thị (ODT)
8	346	29	84,0	LK08-17	Đất ở tại đô thị (ODT)
9	345	29	91,0	LK08-18	Đất ở tại đô thị (ODT)
10	372	29	84,0	LK10-11	Đất ở tại đô thị (ODT)
11	371	29	84,0	LK10-12	Đất ở tại đô thị (ODT)
12	370	29	84,0	LK10-13	Đất ở tại đô thị (ODT)
13	369	29	84,0	LK10-14	Đất ở tại đô thị (ODT)
14	368	29	84,0	LK10-15	Đất ở tại đô thị (ODT)
15	367	29	84,0	LK10-16	Đất ở tại đô thị (ODT)
16	366	29	84,0	LK10-17	Đất ở tại đô thị (ODT)
17	365	29	84,0	LK10-18	Đất ở tại đô thị (ODT)
18	364	29	84,0	LK10-19	Đất ở tại đô thị (ODT)
19	363	29	120,3	LK10-20	Đất ở tại đô thị (ODT)
20	381	29	118,0	LK11-10	Đất ở tại đô thị (ODT)
21	380	29	84,0	LK11-11	Đất ở tại đô thị (ODT)
22	379	29	84,0	LK11-12	Đất ở tại đô thị (ODT)
23	378	29	84,0	LK11-13	Đất ở tại đô thị (ODT)
24	377	29	84,0	LK11-14	Đất ở tại đô thị (ODT)
25	376	29	84,0	LK11-15	Đất ở tại đô thị (ODT)
26	375	29	84,0	LK11-16	Đất ở tại đô thị (ODT)
27	374	29	84,0	LK11-17	Đất ở tại đô thị (ODT)
28	373	29	84,0	LK11-18	Đất ở tại đô thị (ODT)
29	422	29	153,1	LK18-01	Đất ở tại đô thị (ODT)
30	421	29	116,1	LK18-02	Đất ở tại đô thị (ODT)



31	420	29	117,9	LK18-03	Đất ở tại đô thị (ODT)
32	419	29	119,2	LK18-04	Đất ở tại đô thị (ODT)
33	418	29	119,9	LK18-05	Đất ở tại đô thị (ODT)
34	417	29	120,0	LK18-06	Đất ở tại đô thị (ODT)
35	416	29	120,0	LK18-07	Đất ở tại đô thị (ODT)
36	145	29	120,0	LK18-08	Đất ở tại đô thị (ODT)
37	414	29	130,0	LK18-09	Đất ở tại đô thị (ODT)
38	413	29	130,0	LK19-01	Đất ở tại đô thị (ODT)
39	412	29	120,0	LK19-02	Đất ở tại đô thị (ODT)
40	411	29	120,0	LK19-03	Đất ở tại đô thị (ODT)
41	410	29	120,0	LK19-04	Đất ở tại đô thị (ODT)
42	409	29	120,0	LK19-05	Đất ở tại đô thị (ODT)
43	408	29	120,0	LK19-06	Đất ở tại đô thị (ODT)
44	407	29	120,0	LK19-07	Đất ở tại đô thị (ODT)
45	406	29	120,0	LK19-08	Đất ở tại đô thị (ODT)
46	405	29	120,0	LK19-09	Đất ở tại đô thị (ODT)
47	404	29	164,0	LK19-10	Đất ở tại đô thị (ODT)
48	403	29	193,4	LK20-01	Đất ở tại đô thị (ODT)
49	402	29	150,5	LK20-02	Đất ở tại đô thị (ODT)
50	401	29	150,5	LK20-01	Đất ở tại đô thị (ODT)
51	400	29	150,4	LK20-03	Đất ở tại đô thị (ODT)
52	399	29	150,4	LK20-04	Đất ở tại đô thị (ODT)
53	398	29	150,4	LK20-05	Đất ở tại đô thị (ODT)
54	397	29	160,5	LK20-06	Đất ở tại đô thị (ODT)
55	396	29	160,1	LK21-01	Đất ở tại đô thị (ODT)
56	395	29	150,0	LK21-02	Đất ở tại đô thị (ODT)
57	394	29	150,0	LK21-03	Đất ở tại đô thị (ODT)
58	393	29	150,0	LK21-04	Đất ở tại đô thị (ODT)
59	392	29	150,0	LK21-05	Đất ở tại đô thị (ODT)
60	391	29	150,0	LK21-06	Đất ở tại đô thị (ODT)
61	390	29	150,0	LK21-01	Đất ở tại đô thị (ODT)
62	389	29	170,0	LK21-07	Đất ở tại đô thị (ODT)
63	388	29	170,0	LK22-01	Đất ở tại đô thị (ODT)
64	387	29	150,0	LK22-02	Đất ở tại đô thị (ODT)
65	386	29	150,0	LK22-03	Đất ở tại đô thị (ODT)

66	385	29	150,0	LK22-04	Đất ở tại đô thị (ODT)
67	384	29	150,0	LK22-05	Đất ở tại đô thị (ODT)
68	383	29	150,0	LK22-06	Đất ở tại đô thị (ODT)
69	382	29	184,1	LK22-07	Đất ở tại đô thị (ODT)
70	210	30	77,0	LK14-10	Đất ở tại đô thị (ODT)
71	209	30	66,0	LK14-11	Đất ở tại đô thị (ODT)
72	208	30	66,0	LK14-12	Đất ở tại đô thị (ODT)
73	207	30	66,0	LK14-13	Đất ở tại đô thị (ODT)
74	206	30	66,0	LK14-14	Đất ở tại đô thị (ODT)
75	205	30	66,0	LK14-15	Đất ở tại đô thị (ODT)
76	204	30	66,0	LK14-16	Đất ở tại đô thị (ODT)
77	203	30	66,0	LK14-17	Đất ở tại đô thị (ODT)
78	202	30	91,0	LK14-18	Đất ở tại đô thị (ODT)
79	230	30	66,0	LK15-11	Đất ở tại đô thị (ODT)
80	229	30	66,0	LK15-12	Đất ở tại đô thị (ODT)
81	228	30	66,0	LK15-13	Đất ở tại đô thị (ODT)
82	227	30	66,0	LK15-14	Đất ở tại đô thị (ODT)
83	226	30	66,0	LK15-15	Đất ở tại đô thị (ODT)
84	225	30	66,0	LK15-16	Đất ở tại đô thị (ODT)
85	224	30	66,0	LK15-17	Đất ở tại đô thị (ODT)
86	223	30	66,0	LK15-18	Đất ở tại đô thị (ODT)
87	222	30	66,0	LK15-19	Đất ở tại đô thị (ODT)
88	221	30	77,0	LK15-20	Đất ở tại đô thị (ODT)
89	250	30	66,0	LK16-11	Đất ở tại đô thị (ODT)
90	249	30	66,0	LK16-12	Đất ở tại đô thị (ODT)
91	248	30	66,0	LK16-13	Đất ở tại đô thị (ODT)
92	247	30	66,0	LK16-14	Đất ở tại đô thị (ODT)
93	246	30	66,0	LK16-15	Đất ở tại đô thị (ODT)
94	245	30	66,0	LK16-16	Đất ở tại đô thị (ODT)
95	244	30	66,0	LK16-17	Đất ở tại đô thị (ODT)
96	243	30	66,0	LK16-18	Đất ở tại đô thị (ODT)
97	242	30	66,0	LK16-19	Đất ở tại đô thị (ODT)
98	241	30	66,0	LK16-20	Đất ở tại đô thị (ODT)
99	270	30	91,0	LK17-11	Đất ở tại đô thị (ODT)
100	269	30	66,0	LK17-12	Đất ở tại đô thị (ODT)

101	268	30	66,0	LK17-13	Đất ở tại đô thị (ODT)
102	267	30	66,0	LK17-14	Đất ở tại đô thị (ODT)
103	266	30	66,0	LK17-15	Đất ở tại đô thị (ODT)
104	265	30	66,0	LK17-16	Đất ở tại đô thị (ODT)
105	264	30	66,0	LK17-17	Đất ở tại đô thị (ODT)
106	263	30	66,0	LK17-18	Đất ở tại đô thị (ODT)
107	262	30	66,0	LK17-19	Đất ở tại đô thị (ODT)
108	261	30	66,0	LK17-20	Đất ở tại đô thị (ODT)
109	213	28	114,4	LK06-20	Đất ở tại đô thị (ODT)
110	214	28	105,0	LK06-19	Đất ở tại đô thị (ODT)
111	215	28	84,0	LK06-18	Đất ở tại đô thị (ODT)
112	216	28	84,0	LK06-17	Đất ở tại đô thị (ODT)
113	217	28	119,0	LK06-16	Đất ở tại đô thị (ODT)
114	218	28	119,0	LK06-15	Đất ở tại đô thị (ODT)
115	219	28	84,0	LK06-14	Đất ở tại đô thị (ODT)
116	220	28	84,0	LK06-13	Đất ở tại đô thị (ODT)
117	221	28	84,0	LK06-12	Đất ở tại đô thị (ODT)
118	223	28	92,4	LK29-08	Đất ở tại đô thị (ODT)
119	224	28	84,0	LK29-07	Đất ở tại đô thị (ODT)
120	225	28	84,0	LK29-06	Đất ở tại đô thị (ODT)
121	226	28	117,4	LK29-05	Đất ở tại đô thị (ODT)
<b>Tổng cộng</b>			<b>12.141,1</b>		

### 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

3.1. Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Yên Bái cho đăng tải Thông báo này trên trang thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

3.2. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh có trách nhiệm

- Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định;
- Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 72 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 22 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020) của Chính phủ;

- Đăng tải Thông báo này trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

3.3. Công ty cổ phần đầu tư Homever có trách nhiệm

Nộp hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thay cho các hộ gia đình, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc cung cấp hồ sơ cho bên mua để tự đi đăng ký, cấp Giấy chứng nhận theo quy định, có nội dung về thời gian hoàn thành việc xây dựng công trình hạ tầng xã hội của dự án theo chủ trương đầu tư cho người nhận chuyển nhượng trong giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho Công ty cổ phần đầu tư Homever và các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như mục 3;
- Ban Giám đốc Sở (HĐH);
- Sở Xây dựng;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm điều hành thông minh (phối hợp đăng tải);
- UBND huyện Văn Yên;
- Lưu: VT, QLDD.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Thị Thu Huyền**